

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨ THƯ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2021/HS-ST

Ngày 21 - 05 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ THƯ, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Nhiều và ông Phạm Đức Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Kim Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 05 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H (tức Nguyễn Văn Y), sinh ngày 05 tháng 11 năm 1968, tại tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: thôn T 1, xã Đ, huyện V, tỉnh Thái Bình; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: lớp 10/10; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Nguyễn Văn P (đã chết); con bà: Lê Thị N, sinh năm 1934; vợ: Đỗ Thị N, sinh năm 1969, bị cáo có 4 con, con lớn sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 1999; tiền án: Không; tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 06/QĐ-XPVPHC ngày 03/2/2020 của Công an xã Đồng Thanh, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình đối với Nguyễn Văn H, số tiền phạt 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản (ngày 06/2/2020 được miễn tiền phạt do điều kiện hoàn cảnh gia đình khó khăn); nhân thân: Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc số 03/QĐ-TA ngày 05/7/2016 của Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình đối với Nguyễn Văn H, thời hạn 24 tháng, do có hành vi trộm cắp tài sản (chấp hành xong ngày 12/6/2018). Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 02/2/2021 đến nay, tại Nhà tạm giữ Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình. Có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:**

1. Ông Nguyễn Khắc L, sinh năm 1942; Địa chỉ: Thôn T 3, xã Đ, huyện V, tỉnh Thái Bình; vắng mặt.

2. Bà Trần Thị M, sinh năm 1967; Địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện V, tỉnh Thái Bình; vắng mặt.

3. Bà Trần Thị D, sinh năm 1960; Địa chỉ: Thôn T2, xã Đ, huyện V, tỉnh Thái Bình; vắng mặt.

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Bà Đỗ Thị N, sinh năm 1969; Địa chỉ: Thôn T1, xã Đ, huyện V, tỉnh Thái Bình; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biên tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 03/02/2020, Nguyễn Văn H bị Công an xã Đ, huyện V xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, bằng hình thức phạt tiền. Từ ngày 13/12/2020 đến ngày 17/01/2021, khi chưa hết thời hạn để được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, H đã 03 lần trộm cắp tài sản của các cá nhân. Cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 22 giờ ngày 13/12/2020, H đi bộ qua nhà ông Nguyễn Khắc L, sinh năm 1942; ở thôn T 3, xã Đ, huyện V thì nhìn thấy trong sân nhà ông L có một chiếc xe đạp mini màu xanh, trị giá 300.000 đồng. Quan sát thấy không có ai trông coi, cổng không khóa, H mở cổng đi vào sân. Thấy chiếc xe bị khóa bánh phía sau, H dùng tay trái cầm tay lái, tay phải cầm gác бага nhắc bánh xe phía sau rồi dắt chiếc xe về nhà mình. Về nhà, H dùng dao phá khóa bánh sau của chiếc xe đạp của ai. Sau đó H giấu chiếc xe vào trong nhà và đi ngủ. Ngày 14/12/2020, khi bị triệu tập lên làm việc, H đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản và tự nguyện giao nộp chiếc xe trên cho Công an xã Đồng Thanh; ngày 22/12/2020, H giao nộp tiếp chiếc giỏ xe, gác бага.

Lần thứ hai: Khoảng 07 giờ ngày 15/01/2021, H đi bộ đến chợ Đ ở thôn T1, xã Đ ăn sáng. Ăn sáng xong, H nhìn thấy chiếc xe đạp màu xanh, trị giá 100.000 đồng của bà Trần Thị M, sinh năm 1967 ở thôn H, xã H dựng sát tường bao bên trong chợ. Quan sát không ai để ý, H đi đến, hai tay cầm vào tay lái, dùng chân phải gạt chân chống rồi đi xe về nhà; dùng cờ lê và mỏ lết tháo rời hai bánh xe để ở trước cửa nhà, còn khung xe H giấu ở gian nhà ngang. Cùng ngày, khi bị triệu tập lên làm việc, H đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản và tự nguyện giao nộp chiếc khung xe cho Công an xã Đồng Thanh; đến ngày 02/3/2021, bà Đỗ Thị N (là vợ của bị cáo H) giao nộp cho Cơ quan điều tra 02 chiếc bánh xe của chiếc xe đạp trên.

Lần thứ ba: Khoảng 04 giờ ngày 17/01/2021, H đi bộ qua nhà bà Trần Thị D, sinh năm 1960 ở thôn T 2, xã Đ thì nhìn thấy cổng nhà bà D không khóa nên đã mở cổng đi vào sân để trộm cắp tài sản. Thấy trong sân có chiếc xe đạp màu xanh, loại xe phượng hoàng, trị giá 130.000 đồng, không có khóa bảo vệ. H

dùng hai tay cầm vào tay lái, chân phải gạt nhẹ chân chống để không tạo ra tiếng động. Thấy tiếng chó sủa, H dắt chiếc xe đến gần tường bao, dùng 2 tay nâng chiếc xe lên cao rồi nhấc qua tường ném ra ngoài. Sau đó, H trèo qua tường rồi lấy xe đi về nhà; dùng cờ lê, mỏ lết tháo rời từng bộ phận của xe: tay lái, giỏ, chắn bùn phía trước, yên, hai bánh. Buổi sáng cùng ngày, H bán các bộ phận đã tháo rời của chiếc xe trên cho một người thu mua phế liệu không biết tên, địa chỉ được 40.000 đồng nên không thu hồi được. Chiếc khung xe, H giấu ở dưới ao cạnh nhà để tránh bị phát hiện; khi bị triệu tập lên làm việc, H đã tự nguyện giao nộp chiếc khung xe cho Công an xã Đ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 41/KLGD-HĐĐG ngày 28/12/2020, số 11/KLHD ngày 03/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình kết luận: 03 chiếc xe đạp, gồm: 01 chiếc xe đạp mini màu xanh, trị giá 300.000 đồng; 01 chiếc xe đạp màu xanh trị giá 100.000 đồng; 01 chiếc xe đạp màu xanh, loại xe phượng hoàng trị giá 130.000 đồng. Tổng trị giá là 530.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 03 chiếc xe đạp, gồm: 01 chiếc xe đạp mini màu xanh của ông Nguyễn Khắc L, trị giá 300.000 đồng; 01 chiếc xe đạp màu xanh của bà Trần Thị M trị giá 100.000 đồng; 01 chiếc xe đạp màu xanh, loại xe phượng hoàng của bà Trần Thị D trị giá 130.000 đồng. Tổng trị giá là 530.000 đồng như nội dung đã nêu ở trên.

Bản cáo trạng số 20/CT-VKSTPTB ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”;

* Về hình phạt: Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 173; điểm b, s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Nguyễn Văn H mức án tù 06 tháng đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 02/2/2021.

* Về trách nhiệm dân sự:

- Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Nguyễn Khắc L 01 chiếc xe đạp, ông L đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì khác; Bà Đỗ Thị N (là vợ bị cáo H) đã bồi thường giá trị chiếc xe đạp cho bà Trần Thị M là 100.000 đồng và bà Trần Thị D là 130.000 đồng, bà Miên, bà D đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu, đề nghị bồi thường gì thêm. Vì vậy không đặt ra giải quyết.

* Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- 01 chiếc khung xe đạp và 02 chiếc bánh xe đã bị tháo rời (xe của bà Trần Thị M); 01 chiếc khung xe đạp màu xanh, loại xe phượng hoàng (của bà Trần Thị D) bị cáo đã bồi thường xong và không yêu cầu nhận lại. Nên cần tịch thu hóa giá sung công quỹ nhà nước.

- Đối với 01 dao, 01 tô vít, 01 cờ lê và 01 mỏ lết là dụng cụ mà bị cáo Nguyễn Văn H dùng để tháo rời các bộ phận của những chiếc xe đạp sau khi trộm cắp, H khai đã vứt ở đâu không nhớ, Cơ quan điều tra không thu hồi được, nên không đặt ra giải quyết.

Bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình đã truy tố và không có ý kiến tranh luận đối với luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các chứng cứ như: Đơn trình báo và biên bản ghi lời khai của người bị hại: Ông Nguyễn Khắc L, bà Trần Thị M và bà Trần Thị D; các biên bản quản lý đồ vật, tài liệu do Công an xã Đồng Thanh, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình lập ngày 14/12/2020, ngày 22/12/2020, ngày 15/01/2021 và ngày 17/01/2021; các biên bản xác định hiện trường và sơ đồ hiện trường do Công an huyện Vũ Thư lập ngày 17/12/2020 tại nhà ông Nguyễn Khắc L; lập ngày 27/01/2021 tại chợ Đồn ở thôn Thanh Hương 1, xã Đồng Thanh và tại nhà bà Trần Thị D ở thôn Thanh Hương 2, xã Đồng Thanh, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình; bản kết luận định giá tài sản số 41/KLHD ngày 28/12/2020, số 11/KLHD ngày 03/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Xét thấy lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các chứng cứ khác về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội, loại tài sản bị cáo đã chiếm đoạt. Như vậy Hội đồng xét

xử có đủ cơ sở kết luận: Từ ngày 13/12/2020 đến ngày 17/01/2021, Nguyễn Văn H đã 03 lần trộm cắp tài sản là 03 chiếc xe đạp lần lượt của: ông Nguyễn Khắc L, bà Trần Thị M và bà Trần Thị D. Tổng giá trị tài sản trộm cắp được là 530.000 đồng. Tài sản trộm cắp từng lần đều trị giá dưới 2.000.000 đồng nhưng trước đó H đã bị Công an xã Đồng Thanh, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản bằng hình thức phạt tiền và chưa hết thời hạn để được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Vì vậy, bị cáo Nguyễn Văn H đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;

...”.

[3] Về tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi trộm cắp tài sản mà bị cáo Nguyễn Văn H thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, bị cáo đã lợi dụng lúc bị hại sơ hở trong việc quản lý, giám sát lỏng lẻo của chủ sở hữu, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản. Vì vậy phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với hậu quả của hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra và cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn H đã tác động đến gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại; giá trị tài sản trộm cắp không lớn; trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã thành khẩn khai báo. Bị hại là bà Trần Thị M và bà Trần Thị D có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Bị cáo 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, trong từng lần trộm cắp giá trị tài sản đều dưới 2.000.000 đồng, bị cáo đã bị Công an xã Đồng Thanh, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản. Do vậy, bị cáo được coi là có tiền sự và đây là tình tiết được quy định là dấu hiệu định tội nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng là phạm tội nhiều lần quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng và bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Vũ Thư đã trả lại cho ông Nguyễn Khắc L: 01 chiếc xe mini màu xanh cùng giỏ xe, gác ba ga là tài sản hợp pháp, ông L đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

- Đối với 01 chiếc khung xe đạp và 02 bánh xe đã bị tháo rời là tài sản hợp pháp của bà Trần Thị M, trị giá 100.000 đồng và 01 chiếc xe đạp, loại xe phượng hoàng là tài sản hợp pháp của bà Trần Thị D, trị giá 130.000 đồng bị cáo H đã tác động đến gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho các bị hại. Bà M, bà D đã nhận đủ tiền bồi thường và không có yêu cầu, đề nghị gì khác nên không đặt ra giải quyết.

- 01 chiếc khung xe đạp và 02 chiếc bánh xe đã bị tháo rời của bà Trần Thị M và 01 chiếc khung xe đạp màu xanh, loại xe phượng hoàng của bà Trần Thị D là các tài sản bị cáo đã chiếm đoạt trái phép, các tài sản bị cáo đã chiếm đoạt trái phép, nhưng bị cáo đã bồi thường cho người bị hại và không có yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu hóa giá sung ngân sách nhà nước.

- 01 dao, 01 tô vít, 01 cờ lê và 01 mỏ lết là dụng cụ bị cáo dùng để tháo rời các bộ phận của những chiếc xe đạp sau khi trộm cắp, H khai đã vứt ở đâu không nhớ, Cơ quan điều tra không thu hồi được, nên không đặt ra giải quyết.

[6] Về các vấn đề khác: Đối với số tiền 40.000 đồng là tiền bị cáo bán các bộ phận đã tháo rời của chiếc xe đạp trộm cắp của bà D là tiền do bị cáo phạm tội mà có nhưng bị cáo đã thực hiện xong trách nhiệm bồi thường xong nên không đặt ra giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 46; Điều 47; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào Điều 12, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt, tạm giam 02/2/2021.

3. Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác:

- Tịch thu hóa giá sung ngân sách nhà nước: 01 chiếc khung xe đạp và 02 chiếc bánh xe đã bị tháo rời của bà Trần Thị M; 01 chiếc khung xe đạp màu xanh, loại xe phượng hoàng của bà Trần Thị D.

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (21/5/2021); bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;
- Trại tạm giam công an tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Xuân Huyền